

Phụ lục 9:

KẾT QUẢ BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU KHU VỰC MIỀN TRUNG-TÂY NGUYÊN

STT	Tỉnh, thành phố	Số sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn						SPCNNTTB ước thực hiện năm 2023					
		Năm 2022		Ước TH năm 2023		Ước TH 2023/2022 (%)		Năm 2022		Ước TH năm 2023		Ước TH 2023/2022 (%)	
		Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp tỉnh
1	Quảng Bình		39						38				
2	Quảng Trị	29	29		29			29	22				
3	Thừa Thiên Huế			122	76					103	60		
4	Đà Nẵng	-	0	-	15			-	-	-	-		
5	Quảng Nam		75		80			0	20	0	35		175
6	Quảng Ngãi	20	20					20	17				
7	Bình Định		157		0				55		0		
8	Phú Yên	0	0	9	22			0	0	9	22		
9	Khánh Hòa			72,00						72			
10	Ninh Thuận				35						18		
11	Kon Tum	6	15	0	0			6	15	0	0		
12	Gia Lai		31										
13	Đắk Lắk												
14	Đắk Nông	0	0	0	27			0	0	0	22		
15	Lâm Đồng			82	60					63	18		
	TỔNG CỘNG	55	366	285	344			55	167	247	175		175